

PHẦN 2. ĐIỀU KHOẢN THAM CHIẾU

CHƯƠNG V. ĐIỀU KHOẢN THAM CHIẾU

I. Giới thiệu:

Gói thầu: Khảo sát thủy văn xâm nhập mặn.

Chủ đầu tư: Chi cục Thủy lợi Thành phố Hồ Chí Minh

Kinh phí thực hiện: Ngân sách nhà nước.

Thời gian thực hiện: 12 tháng.

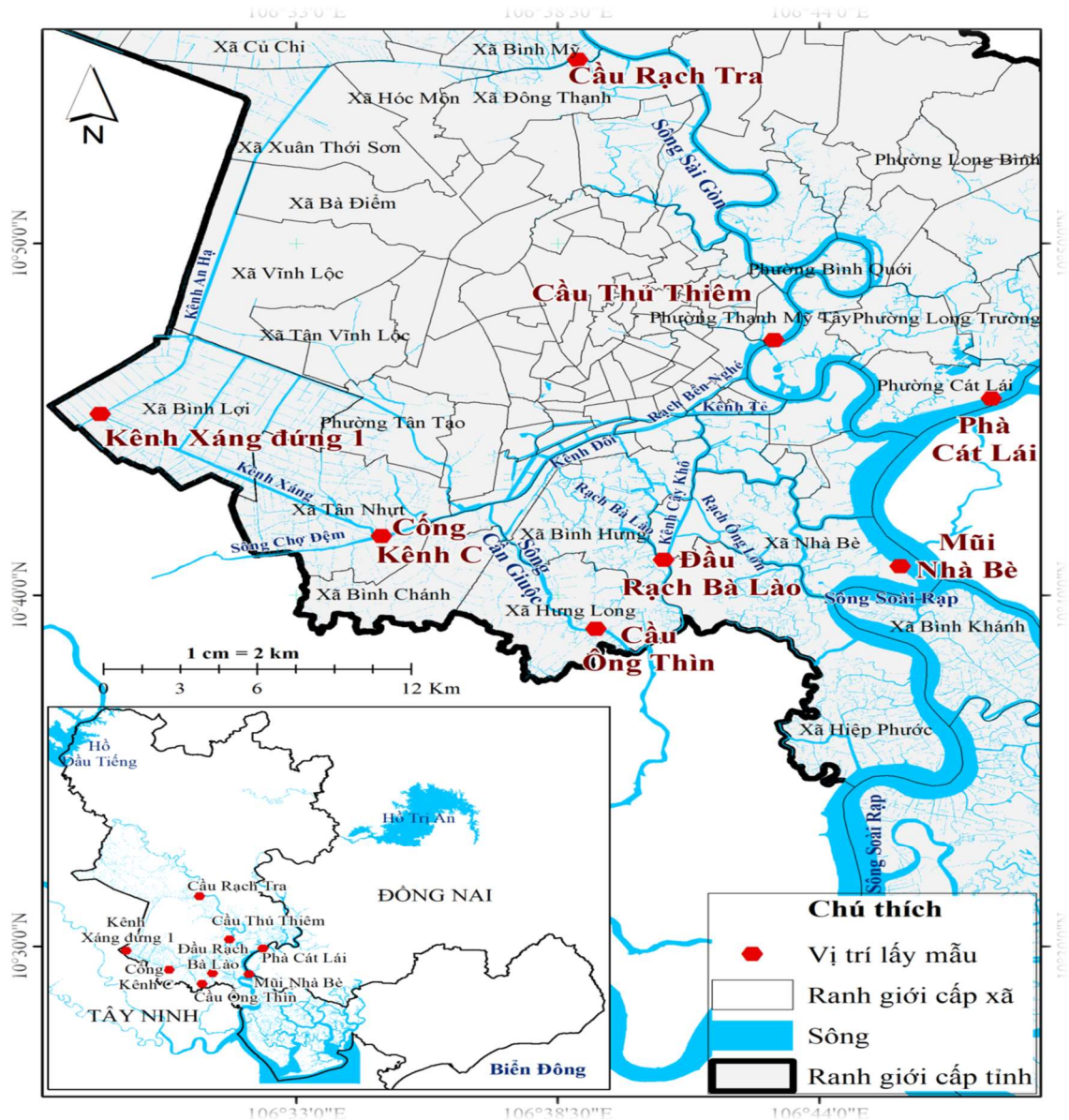
II. Phạm vi công việc:

Thực hiện lấy mẫu nước, phân tích 04 chỉ tiêu : độ chua, độ mặn, độ đục, độ dẫn điện tại 08 trạm khảo sát phân bố trên các tuyến sông kênh rạch địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

Yêu cầu phải có khảo sát hiện trường và hình ảnh thực tế

III. Yêu cầu kỹ thuật của gói thầu :

1. Vị trí khảo sát:



Căn cứ vào đặc điểm của mạng lưới sông, kênh rạch và địa hình khu vực nghiên cứu, tiến hành chọn trạm trên một số tuyến sông, kênh rạch vùng hạ lưu sông Đồng Nai - Sài Gòn nhằm khảo sát thủy văn: độ mặn, độ chua, độ đục, độ dẫn điện cho các trạm biên và các trạm nằm trong khu vực nội đồng Thành phố Hồ Chí Minh, theo sơ đồ lưới trạm phân bố trên các nhánh sông (xem hình 1) như sau:

- 02 (hai) trạm sông Nhà Bè - Đồng Nai: trạm Mũi Nhà Bè là trạm biên, trạm Cát Lái là trạm khảo sát. Hai trạm chịu ảnh hưởng mặn từ dòng triều qua sông Soài Rạp, sông Lòng Tàu.
- 01 (một) trạm Thủ Thiêm trên sông Sài Gòn là trạm khảo sát. Phản ánh kết quả mặn trung bình cho vùng nội ô Thành phố.

- 04 (bốn) trạm khu vực Nam Bình Chánh: trạm Cầu Ông Thìn, trạm Cống Kênh C - Chợ Đệm, trạm Kênh Xáng đứng 1, trạm Rạch Bà Lào. Trong đó trạm biên là Cầu Ông Thìn, các trạm còn lại là trạm khảo sát.

- 01 (một) trạm khảo sát tại vị trí cầu Rạch Tra, tiếp giáp xã Bình Mỹ và xã Đông Thạnh.

Bảng 1: Vị trí lấy mẫu khảo sát mặn

TT	Kí hiệu	Tên trạm	Vị trí
1	NB	Mũi Nhà Bè	Tại mũi Nhà Bè, phà Bình Khánh, trên sông Sài Gòn
2	CL	Phà Cát Lái	Tại bên phà Cát Lái, sông Đồng Nai
3	TT	Cầu Thủ Thiêm	Tại cầu Thủ Thiêm, sông Sài Gòn
4	OT	Cầu Ông Thìn	Tại cầu Ông Thìn, sông Cần Giuộc
5	KC	Cống Kênh C	Tại cầu Chợ Đệm, sông Chợ Đệm
6	XD1	K.Xáng đứng 1	Trên kênh Xáng đứng, gần UBND xã Bình Lợi
7	RT	Cầu Rạch Tra	Tại cầu Rạch Tra, tiếp giáp xã Bình Mỹ và xã Đông Thạnh
8	BL	Rạch Bà Lào	Tại ngã ba, giao nhau giữa Rạch Bà Lào và kênh Cây Khô

Bảng 2: Tọa độ vị trí lấy mẫu khảo sát mặn

TT	Trạm	X(m)	Y(m)
1	Cầu Ông Thìn	681051.00	1177844.00
2	Mũi Nhà Bè	692700.00	1181189.00
3	Cống kênh C	672793.00	1182660.00
4	Kênh Xáng đứng 1	661978.00	1189011.00
5	Phà Cát Lái	696146.00	1189993.00
6	Cầu Thủ Thiêm	687790.00	1193019.00
7	Cầu Rạch Tra	680190.00	1207666.00

8	Đầu Rạch Bà Lào	683633.0	1181469.00
---	-----------------	----------	------------

Bảng 3 . Chi tiết lấu mẫu khảo sát

2. Tổng số lượng mẫu :

- Tổng số ngày lấy mẫu : 237 ngày

Thán g	Hạng mục	Tên trạm							K.Xáng đứng 2	Tổng cộng
		Trạm biên		Trạm khảo sát						
		Mũi Nhà Bè	Cầu Ông Thìn	Cầu Thủ Thiên	Ph àC át Lái	Cầu Rạch Tra	Cổng Kênh C	K.Xáng đứng 1		
1	Số ngày lấy mẫu	3	3	3	3	3	3	3	3	24
	Số mẫu	36	36	36	36	36	36	36	36	288
2	Số ngày lấy mẫu	3	3	3	3	3	3	3	3	24
	Số mẫu	36	36	36	36	36	36	36	36	288
3	Số ngày lấy mẫu	3	3	3	3	3	3	3	3	24
	Số mẫu	36	36	36	36	36	36	36	36	288
4	Số ngày lấy mẫu	3	3	3	3	3	3	3	3	24
	Số mẫu	36	36	36	36	36	36	36	36	288
5	Số ngày lấy mẫu	3	3	3	3	3	3	3	3	24
	Số mẫu	36	36	36	36	36	36	36	36	288
6	Số ngày lấy mẫu	3	3	2	2	2	3	3	3	21
	Số mẫu	36	36	24	24	24	36	36	36	252
7	Số ngày lấy mẫu	2	2	2	2	2	2	2	2	16
	Số mẫu	24	24	24	24	24	24	24	24	192
8	Số ngày lấy mẫu	2	2	2	2	2	2	2	2	16
	Số mẫu	24	24	24	24	24	24	24	24	192
9	Số ngày lấy mẫu	2	2	2	2	2	2	2	2	16
	Số mẫu	24	24	24	24	24	24	24	24	192
10	Số ngày lấy mẫu	2	2	2	2	2	2	2	2	16
	Số mẫu	24	24	24	24	24	24	24	24	192
11	Số ngày lấy mẫu	2	2	2	2	2	2	2	2	16
	Số mẫu	24	24	24	24	24	24	24	24	192
12	Số ngày lấy mẫu	2	2	2	2	2	2	2	2	16
	Số mẫu	24	24	24	24	24	24	24	24	192

- Tổng số mẫu: 2.844 mẫu

3. Phân tích đánh giá

Lấy mẫu về phân tích tại phòng thí nghiệm: mẫu nước được phân tích tại phòng thí nghiệm có Chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ quan trắc môi trường, đảm bảo kỹ thuật quan trắc môi trường theo quy định tại Thông tư số 10/2021/TT-BTNMT ngày 30 tháng 6 năm 2021 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về quy định kỹ thuật quan trắc môi trường và quản lý thông tin, dữ liệu quan trắc chất lượng môi trường.

IV. Sản phẩm giao nộp :

1. Báo cáo nhanh:

Thực hiện báo cáo nhanh về kết quả khảo sát khí tượng thủy văn, xâm nhập mặn, diễn biến chua từng 5-7 ngày quan trắc nếu thấy có những thay đổi đột biến.

2. Báo cáo định kỳ tuần:

Báo cáo định kỳ tuần khoảng 10 ngày/lần sau khi có kết quả phân tích về chất lượng nước, các thông báo về khí tượng thủy văn. Nội dung đề cập đến diễn biến khí tượng thủy văn, xâm nhập mặn trong khu vực Thành phố, dự báo khả năng diễn biến của nó trong thời gian tới.

3. Báo cáo định kỳ tháng:

Báo cáo kết quả phân tích về chất lượng nước khảo sát khí tượng thủy văn, xâm nhập mặn từng tháng. Cuối mỗi tháng có dự báo chi tiết tình hình xâm nhập mặn, diễn biến chua của tháng kế tiếp để các sở ngành, các đơn vị có liên quan chủ động trong công tác sản xuất nông nghiệp, nuôi trồng thủy sản.

4. Báo cáo định kỳ 03 tháng:

Báo cáo kết quả khảo sát khí tượng thủy văn, xâm nhập mặn định kỳ 03 tháng/lần. So sánh, đánh giá tình hình xâm nhập mặn trên các tuyến sông, kênh, rạch chính giữa các tháng trong kỳ đánh giá và với những kỳ trước, có biểu đồ so sánh và lập bản đồ diễn biến xâm nhập mặn.

5. Báo cáo tổng kết:

Báo cáo kết quả khảo sát khí tượng thủy văn, xâm nhập mặn sau khi kết thúc 12 tháng đo đạc, khảo sát. Nội dung của báo cáo phải tổng hợp được diễn biến các yếu tố khí tượng thủy văn, diễn biến xâm nhập mặn trong 12 tháng đo đạc, khảo sát, có đánh giá những kết quả đạt được, những khó khăn, kinh nghiệm về công tác đo đạc, khảo sát và những đề xuất cho việc triển khai công tác này những năm sau đạt kết quả tốt hơn.

6. Báo cáo tổng kết giai đoạn 2008 - 2026:

Nội dung của báo cáo phải tổng hợp được diễn biến các yếu tố khí tượng thủy văn, diễn biến xâm nhập mặn trên cơ sở chuỗi số liệu từ năm 2008 - 2026, đánh giá những kết quả đạt được,

những khó khăn, kinh nghiệm về công tác đo đạc, khảo sát và những đề xuất cho việc triển khai công tác này những năm sau đạt kết quả tốt hơn.